**VỤ PHÁP CHẾ**

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN**

**Về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền**

**và thủ tục hành chính của chính quyền cấp xã trong lĩnh vực nội vụ**

Nội dung bài tập huấn gồm 03 phần:

**Phần một:** nhiệm vụ, nội dung được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong 03 Nghị định, 01 Thông tư

**Phần hai:** thẩm quyền, quy trình, thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong các Nghị định, Thông tư

**Phần ba:** một số lưu ý, khuyến nghị về tổ chức thực hiện

**I. NHIỆM VỤ, NỘI DUNG PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN, PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN TRONG LĨNH VỰC NỘI VỤ**

Phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền (PCPQPĐTQ) là nhiệm vụ thường xuyên được Bộ trưởng Bộ Nội vụ chỉ đạo sát sao thực hiện qua nhiều giai đoạn:

(1) Giai đoạn 2022 - 02/2025 (theo Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước):

Bộ Nội vụ đã phân cấp, phân quyền tối đa cho chính quyền địa phương trên các lĩnh vực: Cán bộ, công chức, công vụ; tổ chức bộ máy; chính quyền địa phương; thi đua, khen thưởng; công tác văn thư, lưu trữ; tôn giáo; hội và tổ chức phi Chính phủ…

Tổng nhiệm vụ, quyền hạn đã PCPQPĐTQ cho chính quyền địa phương trong giai đoạn này là: 255 nhiệm vụ, được quy định tại 26 văn bản quy phạm pháp luật*: (Gồm 04 Luật: Tổ chức chính quyền địa phương, Cán bộ, công chức, Viên chức, Thi đua, khen thưởng; 18 Nghị định; 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 02 Thông tư)*.

(2) Giai đoạn từ tháng 3/2025 - 6/2025, Bộ Nội vụ đã tiến hành rà soát **251** văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) (**11** Luật, **02** Pháp lệnh, **01** Nghị quyết, **99** Nghị định; **138** Thông tư) để thống kê danh mục nhiệm vụ, quyền hạn lĩnh vực Nội vụ và tham mưu Chính phủ ban hành 03 Nghị định và ban hành 01 Thông tư[[1]](#footnote-1). Trong đó:

* **95/256** nhiệm vụ, thẩm quyền đề xuất phân cấp, phân quyền tại 02 Nghị định 128/2025/NĐ-CP và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP[[2]](#footnote-2)
* **161/256** nhiệm vụ, thẩm quyền thực hiện PĐTQ tại Nghị định 129/2025/NĐ-CP;
* **17** nhiệm vụ/nội dung thực hiện phân định thẩm quyền + **09** nhiệm vụ/nội dung thực hiện phân cấp tại Thông tư số 09/2025/TT-BNV.

- Cả 04 văn bản nêu trên đều có thời gian hiệu lực từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/3/2027, trừ các trường hợp sau:

Bộ, cơ quan ngang bộ báo cáo Chính phủ đề xuất và được Quốc hội quyết định kéo dài thời gian áp dụng toàn bộ hoặc một phần 03 Nghị định này.

Luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ có quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục quy định tại 03 Nghị định này được thông qua hoặc ban hành kể từ ngày 01/7/2025, có hiệu lực trước ngày 01/3/2027 và các quy định tương ứng trong 03 Nghị định này hết hiệu lực tại thời điểm các VBQPPL đó có hiệu lực.

- Về thủ tục hành chính (TTHC), Bộ Nội vụ đã ban hành 07 Quyết định công bố TTHC[[3]](#footnote-3) thực hiện 03 Nghị định, 01 Thông tư trên. Trong đó, có 45 TTHC được công bố mới; 44 TTHC được sửa đổi, bổ sung; 48 TTHC được bãi bỏ.

**II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ VỀ PCPQPĐTQ TRONG LĨNH VỰC NỘI VỤ**

**1. Về Phân quyền, phân cấp**

**1.1. Nghị định số 128/2025/NĐ-CP**

- Nghị định gồm **3** Chương, **16** Điều quy định phân quyền, phân cấp **53 nhiệm vụ** theo các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ. Trong đó:

**44** nhiệm vụ phân quyền, phân cấp giữa cơ quan trung ương và chính quyền cấp tỉnh là (Chính phủ giao UBND cấp tỉnh: 03; Thủ tướng Chính phủ giao Chủ tịch UBND cấp tỉnh: 03; Bộ trưởng, Bộ Nội vụ cho UBND cấp tỉnh: 13; Bộ trưởng, Bộ Nội vụ cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh: 17; Bộ Nội vụ giao Sở Nội vụ: 03)

**05** nhiệm vụ phân quyền, phân cấp cho cấp xã (Bộ trưởng, Bộ Nội vụ cho Chủ tịch ỦBND cấp xã: 01; Chính quyền địa phương (Sở Nội vụ) cho UBND cấp xã: 04) trong lĩnh vực người có công với cách mạng (01), an toàn, vệ sinh lao động (03), người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (01).

***(1)*** Lĩnh vực Người có công với cách mạng

Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ chi cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ với mức dưới 10 tỷ đồng/công trình cấp xã.

***(2)*** Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động:

UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ sau: (1) Nhận thông báo của người lao động về nguy cơ mất an toàn lao động tại nơi làm việc trên địa bàn để có biện pháp ngăn chặn kịp thời các hành vi gây mất an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 6 Luật An toàn, vệ sinh lao động; (2) Nhận thông báo của người sử dụng lao động khi xảy ra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng, ứng cứu khẩn cấp và có biện pháp xử lý kịp thời theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Luật An toàn, vệ sinh lao động; (3) Chủ động có biện pháp ứng phó ngay khi xảy ra sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng liên quan đến nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh tại địa phương và kịp thời báo cáo Sở Nội vụ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 19 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Trình tự, thủ tục thực hiện các nhiệm vụ trên: Khi nhận được thông báo của người lao động và người sử dụng lao động, UBND cấp xã phải kịp thời bố trí nhân sự và thực hiện biện pháp kỹ thuật phù hợp để ngăn chặn, ứng cứu khẩn cấp nguy cơ mất an toàn lao động tại nơi làm việc trên địa bàn. Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo với Sở Nội vụ và đề nghị hỗ trợ kỹ thuật của các cơ quan, tổ chức chuyên môn phù hợp trên địa bàn.

***(3)*** Lĩnh vực Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài:

UBND cấp xã nơi thường trú của người lao động có văn bản xác nhận việc đăng ký hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 50 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Thủ tục hành chính thực hiện: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ[[4]](#footnote-4) của người lao động, UBND cấp xã xác nhận bằng văn bản việc đăng ký hợp đồng lao động cho người lao động, báo cáo UBND cấp tỉnh và Bộ Nội vụ; trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do;

**1.2. Nghị định số 152/2025/NĐ-CP**

Có **16** **nhiệm vụ** được phân quyền, phân cấp, trong có có 08 nhiệm vụ được phân quyền từ Chính phủ cho Thủ tướng Chính phủ; 08 nhiệm vụ được phân cấp từ Chính phủ cho Bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện.

Với chính quyền cấp xã: Nghị định số 152/2025/NĐ-CP không quy định phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho chính quyền địa phương cấp xã.

**1.3. Thông tư số 09/2025/TT-BNV**

Thông tư quy định **09** nhiệm vụ phân cấp lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động từ Bộ về Sở Nội vụ thực hiện: tổ chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu đối với 09 loại sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn.

**2. Về phân định thẩm quyền**

**2.1. Nghị định số 129/2025/NĐ-CP**

Nghị định gồm **08** Chương, **81** điều quy định phân định thẩm quyền **161** nhiệm vụ, thẩm quyền liên quan đến bỏ chính quyền cấp huyện. Trong đó: **32** nhiệm vụ, thẩm quyền chuyển từ cấp huyện lên cấp tỉnh[[5]](#footnote-5); **60** nhiệm vụ, thẩm quyền chuyển từ cấp huyện xuống cấp xã thực hiện[[6]](#footnote-6).

Theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước như sau:

*(1) Lĩnh vực Người có công với cách mạng*

***Nhiệm vụ "Cấp giấy chứng nhận hy sinh" (Điều 4)***

- Chủ tịch UBND cấp xã (hoặc Trưởng công an cấp xã) cấp giấy chứng nhận trong 20 ngày.

- Trình tự, thủ tục:

+ Trưởng công an cấp xã cấp giấy xác nhận đối với người hy sinh là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân, lao động hợp đồng không xác định thời hạn hưởng lương từ ngân sách trong công an theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP[[7]](#footnote-7).

+ Người hy sinh thuộc cơ quan cấp xã và các trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 16 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và điểm a khoản này do Chủ tịch UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận.

***Nhiệm vụ thực hiện thủ tục Cấp lại, thu hồi bằng “Tổ quốc ghi công” (Điều 7)***

***-*** UBND cấp xã trong thời gian 05 ngày làm việc.

- Trình tự, thủ tục:

+ UBND cấp xã xác nhận bản khai, tổng hợp, lập danh sách và tờ trình gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ theo quy định.

+ UBND cấp xã thông báo cho đại diện thân nhân liệt sĩ hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, thực hiện việc thu hồi Bằng “Tổ quốc ghi công”, chuyển Bằng “Tổ quốc ghi công” về Sở Nội vụ để lưu hồ sơ theo quy định.

***Nhiệm vụ Cấp giấy chứng nhận bị thương (Điều 12)***

***-* Chủ tịch UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận.**

- Trình tự, thủ tục:

**+ Người khi bị thương thuộc cơ quan cấp xã và các trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 36 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và khoản 1 Điều này do Chủ tịch UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận.**

**+ Trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 37 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.**

***Nhiệm vụ nhận Hồ sơ, thủ tục cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng (Điều 26)***

***-* UBND cấp xã trong 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Sở Nội vụ về việc cấp tiền.**

**- Trình tự, thủ tục:**

**+ UBND cấp xã nhận hồ sơ đối với các trường hợp đang sống tại gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 90 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, có trách nhiệm:**

**Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 90 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP có trách nhiệm kiểm tra, gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ kèm văn bản đề nghị cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng.**

**Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Sở Nội vụ về việc cấp tiền, có trách nhiệm chi cho người được cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng. Đồng thời cập nhật danh sách quản lý người được cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng.**

**Hằng năm, lập danh sách người đến niên hạn được cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng theo Mẫu số 89 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP gửi về Sở Nội vụ để phê duyệt. Chi trả tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng theo kết quả phê duyệt của Sở Nội vụ.**

***Nhiệm vụ, Thủ tục giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Điều 27)***

**- UBND cấp xã thực hiện trong 05 ngày làm việc.**

**- Trình tự, thủ tục:**

**+ Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm đề nghị cơ quan quản lý hồ sơ xác nhận và gửi đến UBND cấp xã nơi người học thường trú kèm theo bản sao hồ sơ người có công theo quy định.**

**+ UBND cấp xã trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các giấy tờ, có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận đơn và lập danh sách gửi Sở Nội vụ theo quy định.**

***Nhiệm vụ Thực hiện chi trả chế độ ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp, đại học (Điều 28)***

**- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã thực hiện từng giai đoạn.**

**+ Phòng VHXH thực hiện chi trả chế độ ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp, đại học theo phương thức trực tiếp hoặc qua tài khoản cá nhân theo yêu cầu của người học theo quy định.**

***Nhiệm vụ Truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ (Điều 34)***

**- UBND cấp xã.**

***-* UBND cấp xã tổ chức lễ truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ do các đơn vị tìm kiếm, quy tập trong nước.**

**- UBND cấp xã tổ chức an táng hài cốt liệt sĩ đối với trường hợp hài cốt liệt sĩ được di chuyển theo nguyện vọng của thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.**

**- Trình tự, thủ tục: theo quy định tại Điều 150 Nghị định 131/2021/NĐ-CP.**

***Nhiệm vụ: Quản lý mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ (Điều 35)***

**UBND cấp xã (thường xuyên).**

**- Trình tự, thủ tục:**

**+ Bộ phận quản lý nghĩa trang liệt sĩ từ 500 mộ liệt sĩ trở lên: lập sơ đồ nghĩa trang, danh sách quản lý mộ; cập nhật thông tin…**

**+ UBND cấp xã: Tổng hợp danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ, mộ liệt sĩ an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ, Quản lý sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, hồ sơ mộ liệt sĩ; Cập nhật thông tin trong danh sách quản lý mộ và báo cáo Sở Nội vụ đối với trường hợp hài cốt liệt sĩ di chuyển hoặc mới tiếp nhận; Lưu và gửi Sở Nội vụ các giấy tờ quy định).**

***Nhiệm vụ Thủ tục thăm viếng mộ liệt sĩ (Điều 36)***

**- UBND cấp xã thực hiện trong 03 ngày hoặc 02 ngày làm việc theo từng trường hợp.**

**- Trình tự, thủ tục:**

**+ UBND cấp xã nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ có trách nhiệm kiểm tra và cấp giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ theo Mẫu số 42 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Điều 158 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.**

**+ UBND cấp xã nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận giấy giới thiệu có xác nhận của UBND cấp xã nơi quản lý mộ hoặc thuộc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh theo quy định tại khoản 5 Điều 158 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP**

***Nhiệm vụ Thủ tục công nhận liệt sĩ đối với trường hợp quy định tại điểm l khoản 1 điều 14 pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (Điều 5)***

***-*** UBND cấp xã thực hiện trong 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận bản trích lục hồ sơ.

- Trình tự, thủ tục:

+ UBND cấp xã xác nhận đơn đề nghị, có văn bản đề nghị Sở Nội vụ cấp bản trích lục hồ sơ thương binh làm căn cứ để cấp giấy chứng nhận hy sinh trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ.

+ Kiểm tra, xác minh, cấp giấy chứng nhận hy sinh chuyển đến Sở Nội vụ kèm theo các giấy tờ quy định tại điểm a, điểm b khoản này trong thời gian 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận bản trích lục hồ sơ thương binh.

+ Trường hợp đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công, UBND cấp xã trong thời gian 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận bản trích lục hồ sơ thương binh, có trách nhiệm kiểm tra, xác minh, cấp giấy chứng nhận hy sinh chuyển đến Sở Nội vụ nơi cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công trụ sở.

***Nhiệm vụ: Thủ tục công nhận đối với người hy sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an (Điều 20)***

***-* UBND cấp xã** thực hiện trong 10 ngày kể từ ngày xét duyệt hồ sơ.

- Trình tự, thủ tục:

+ Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, xác nhận bản khai; trường hợp người hy sinh đã được chính quyền và nhân dân đưa vào an táng trong nghĩa trang liệt sĩ, có văn bản đề nghị Sở Nội vụ nơi quản lý mộ cấp giấy xác nhận mộ liệt sĩ; niêm yết công khai danh sách tại thôn, xã; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến của nhân dân. Thời hạn niêm yết thông báo tối thiểu là 30 ngày. Lập biên bản kết quả niêm yết công khai.

+ Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày có kết quả niêm yết công khai phải tổ chức họp Hội đồng xác nhận người có công cấp xã để xem xét đối với các trường hợp không có ý kiến khiếu nại, tố cáo của nhân dân, lập biên bản theo Mẫu số 79 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

+ Hội đồng xác nhận người có công cấp xã do Chủ tịch UBND làm Chủ tịch hội đồng; các thành viên gồm: cán bộ chuyên môn, quân sự, công an, y tế; đại diện Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi; Hội Cựu thanh niên xung phong.

+ Giao cơ quan chuyên môn kiểm tra hồ sơ xác nhận người có công để xét duyệt từng hồ sơ; lập biên bản xét duyệt theo Mẫu số 79 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

+ Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày xét duyệt hồ sơ, Chủ tịch UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận hy sinh đối với những trường hợp thuộc thẩm quyền; chuyển toàn bộ hồ sơ về Sở Nội vụ để xem xét trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

+ Các trường hợp khác theo khoản 3 hoặc khoản 4 Điều 16 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP…

***Nhiệm vụ: Thủ tục công nhận đối với người bị thương không thuộc quân đội, công an (Điều 24)***

***-* UBND cấp xã thực hiện.**

**- Trình tự, thủ tục:**

**+** Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 77 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, UBND cấp xã xác nhận bản khai, niêm yết công khai danh sách tại thôn, xã nơi người bị thương thường trú trước khi bị thương; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến của nhân dân. Thời hạn niêm yết thông báo tối thiểu là 30 ngày. Lập biên bản kết quả niêm yết công khai.

+ Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày có kết quả niêm yết công khai phải tổ chức họp Hội đồng xác nhận người có công cấp xã để xem xét đối với các trường hợp không có ý kiến khiếu nại, tố cáo của nhân dân, lập biên bản theo Mẫu số 79 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

+ Trường hợp người bị thương trước khi bị thương thường trú ở địa phương khác thì trong thời gian 03 ngày làm việc có văn bản đề nghị UBND cấp xã nơi người bị thương thường trú trước khi bị thương thực hiện các thủ tục quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

+ Giao cơ sở y tế địa phương kiểm tra vết thương thực thể và lập biên bản theo Mẫu số 46 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP đối với trường hợp các giấy tờ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP không ghi nhận các vết thương cụ thể hoặc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP mà có khai thêm các vết thương khác.

+ Chủ tịch UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận bị thương đối với những trường hợp thuộc thẩm quyền; chuyển toàn bộ hồ sơ về Sở Nội vụ để trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh có công văn đề nghị Bộ Nội vụ thẩm định.

+ Trường hợp khác theo quy định tại khoản 3 hoặc 4 Điều 36 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP...

***Nhiệm vụ: Thủ tục di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (Điều 37)***

***-*** UBND cấp xã thực hiện trong 02 ngày.

- Trình tự, thủ tục:

+ Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận được giấy giới thiệu, có trách nhiệm lập biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ; lập phiếu báo di chuyển hài cốt liệt sĩ theo Mẫu số 94 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP kèm theo biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ và nơi quản lý mộ liệt sĩ.

+ UBND cấp xã nơi đón nhận hài cốt liệt sĩ trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận biên bản bàn giao và giấy giới thiệu, có trách nhiệm:

Lập biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ; tổ chức an táng hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang liệt sĩ; có văn bản báo cáo Sở Nội vụ nơi đón nhận hài cốt liệt sĩ kèm giấy giới thiệu và biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ; Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ kèm biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ.

Chi hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn; tiền cất bốc hài cốt liệt sĩ; Chi hỗ trợ tiền xây vỏ mộ liệt sĩ căn cứ vào nguyện vọng an táng hài cốt liệt sĩ ngoài nghĩa trang liệt sĩ theo đơn đề nghị.

***Nhiệm vụ: Thủ tục di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (Điều 38)***

- UBND cấp xã nơi quản lý mộ liệt sĩ.

- Trình tự, thủ tục:

+ Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo từ đại diện thân nhân liệt sĩ hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, có trách nhiệm lập phiếu báo di chuyển hài cốt liệt sĩ theo Mẫu số 94 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ và nơi quản lý mộ liệt sĩ. Trường hợp hài cốt liệt sĩ không di chuyển về địa phương đang quản lý hồ sơ thì đồng thời gửi Sở Nội vụ, UBND cấp xã nơi đón nhận hài cốt liệt sĩ.

+ UBND cấp xã nơi đón nhận hài cốt liệt sĩ trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận giấy giới thiệu di chuyển hài cốt liệt sĩ, có trách nhiệm:

Lập biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ; tổ chức an táng hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang liệt sĩ; có văn bản báo cáo Sở Nội vụ nơi đón nhận hài cốt liệt sĩ kèm giấy giới thiệu và biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ.

Chi hỗ trợ tiền cất bốc hài cốt liệt sĩ, tiền đi lại và tiền ăn theo khoảng cách từ nơi di chuyển đến nghĩa trang liệt sĩ nơi đón nhận hài cốt liệt sĩ. Mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

Có văn bản gửi Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ kèm biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ.

*(2) Lĩnh vực Việc làm, an toàn lao động*

***Nhiệm vụ: Trình tự thực hiện điều tra tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện trên địa bàn (Điều 49)***

- UBND cấp xã nơi xảy ra tai nạn.

- Trình tự, thủ tục:

+ UBND cấp xã nơi xảy ra tai nạn thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở, quyết định thành lập Đoàn điều tra theo mẫu quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này để điều tra các vụ tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người lao động, tai nạn lao động nhẹ.

+ Thành phần Đoàn điều tra gồm đại diện bộ phận phụ trách chuyên môn về nội vụ, lao động, y tế thuộc UBND cấp xã; đại diện cơ quan bảo hiểm xã hội khu vực nơi xảy ra tai nạn và một số thành viên khác.

***Nhiệm vụ cung cấp tài liệu, hồ sơ khi Điều tra lại tai nạn lao động có khiếu nại, tố cáo (Điều 50)***

***-*** UBND cấp xã.

- Trình tự, thủ tục:

UBND cấp xã nơi xảy ra tai nạn và Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh đã điều tra vụ tai nạn lao động có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu, đồ vật, phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn lao động cho Đoàn điều tra lại tai nạn lao động cấp trung ương đối với tai nạn xảy ra cho người lao động trong trường hợp điều tra lại tai nạn lao động khi có khiếu nại, tố cáo theo quy định.

***Nhiệm vụ: Thủ tục thẩm định, phê duyệt hồ sơ vay vốn (Điều 52)***

- Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trong 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt.

- Trình tự, thủ tục:

+ Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ vay vốn, Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp xã nơi thực hiện dự án phê duyệt.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt, Chủ tịch UBND cấp xã nơi thực hiện dự án xem xét, phê duyệt. Nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án thông báo cho người vay.

***Nhiệm vụ: Điều kiện hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động (Điều 53)***

***-*** Chủ tịch UBND cấp xã.

- Trình tự, thủ tục:

Chủ tịch UBND cấp xã xác nhận hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, địch họa, dịch bệnh làm thiệt hại một phần hoặc toàn bộ cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc, nhà xưởng để làm cơ sở thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP.

*(3) Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ*

***Nhiệm vụ: Thẩm quyền công nhận ban vận động thành lập hội*** hoạt động trong phạm vi xã: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận.

***Nhiệm vụ: Thẩm quyền giải quyết các thủ tục về hội*** (cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên, phê duyệt điều lệ; đình chỉ hoạt động có thời hạn, cho phép hoạt động trở lại đối với hội hoạt động trong phạm vi xã): Chủ tịch UBND cấp xã.

*(4) Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng*

***Nhiệm vụ: Thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng tại cấp xã:*** Chủ tịch UBND cấp xã quyết định tặng danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa, “Gia đình văn hóa”, “Tập thể lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”,“Lao động tiên tiến” và giấy khen theo quy định.

***Nhiệm vụ: Thẩm quyền tổ chức lễ tang khi bà mẹ việt nam anh hùng từ trần:*** Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang.

***Nhiệm vụ đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Điều 61)***

***-*** Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trong 10 ngày.

- Trình tự, thủ tục:

+ Chủ tịch UBND cấp xã trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:

Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu.

Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu kèm theo Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cư trú khi còn sống; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 07 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

***Nhiệm vụ xét, đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”:*** Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo việc thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

***Nhiệm vụ xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” (Điều 62)***

***-*** UBND cấp xã.

- Trình tự, thủ tục:

+ Công bố công khai danh sách các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên các phương tiện truyền thông hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND cấp xã trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

+ Phối hợp với Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp (nếu có) thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng.

+ Tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã (có mời thêm đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp nếu có) để xem xét, tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp xã các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị tặng, truy tặng.

+ Trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

*(5) Lĩnh vực Tiền lương, bảo hiểm xã hội*

***Nhiệm vụ Đăng ký nội quy lao động (Điều 67)***: Cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc UBND cấp xã thực hiện việc đăng ký nội quy lao động trong trường hợp được ủy quyền của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 119 Bộ luật Lao động.

***Nhận quyết định đình công và thông báo thời điểm bắt đầu đình công (Điều 68):*** UBND cấp xã.

***Nhận Thông báo quyết định đóng cửa tạm thời nơi làm việc (Điều 59):*** UBND cấp xã.

***Nhiệm vụ Xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục (Điều 70):*** Chủ tịch UBND cấp xã nơi đặt trụ sở chính của doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với công đoàn cùng cấp, cơ quan, tổ chức có liên quan xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 211 Bộ luật Lao động

***Trách nhiệm quản lý lao động là người giúp việc gia đình (Điều 72):*** Cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ UBND cấp xã (thực hiện tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về lao động là người giúp việc gia đình; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về lao động là người giúp việc gia đình trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; phân công đầu mối theo dõi, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động về người giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý theo quy định tại Điều 91 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP).

***Nhiệm vụ: Bổ nhiệm hòa giải viên lao động (Điều 73)***

- Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện trong 05 ngày; UBND cấp xã phối hợp.

- Trình tự, thủ tục:

+ Quý I hằng năm, Phòng VHXH thuộc UBND cấp xã có trách nhiệm rà soát nhu cầu tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý để lập kế hoạch và báo cáo Sở Nội vụ trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.

+ Sở Nội vụ tổng hợp kế hoạch của Phòng VHXH và kế hoạch của Sở Nội vụ để xây dựng thành kế hoạch chung của toàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt.

+ Sở Nội vụ có văn bản thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và trên phương tiện thông tin đại chúng, gửi Phòng VHXH phối hợp thực hiện.

+ Trong thời hạn đăng ký ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động của Sở Nội vụ, cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Nội vụ hoặc Phòng VHXH.

+ Hồ sơ dự tuyển: Đơn dự tuyển; sơ yếu lý lịch có xác nhận; giấy chứng nhận sức khỏe; bản sao các văn bằng, chứng chỉ liên quan; văn bản giới thiệu…

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ ghi trong thông báo tuyển chọn, Phòng VHXH rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ thẩm định;

+ Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Phong VHXH, Sở Nội vụ thẩm định các hồ sơ dự tuyển (kể cả các hồ sơ do Sở Nội vụ trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ và của Phòng VHXH, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, bổ nhiệm;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động. Thời hạn bổ nhiệm hòa giải viên lao động tối đa không quá 05 năm.

***Nhiệm vụ: Miễn nhiệm hòa giải viên lao động (Điều 74)***

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc UBND cấp xã rà soát, đánh giá, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, miễn nhiệm hòa giải viên lao động theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 94 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

***Nhiệm vụ: Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cử hòa giải viên lao động (Điều 75)***

- Sở Nội vụ, UBND cấp xã thực hiện.

- Trình tự, thủ tục:

+ Sở Nội vụ hoặc Phòng VHXH thực hiện việc cử hòa giải viên lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

Trình tự, thủ tục cử hòa giải như sau:

+ Đơn yêu cầu gửi đến Sở Nội vụ hoặc Phòng VHXH hoặc hòa giải viên lao động.

+ Trường hợp hòa giải viên lao động trực tiếp nhận đơn yêu cầu từ đối tượng tranh chấp đề nghị giải quyết thì trong thời hạn 12 giờ kể từ khi tiếp nhận đơn, hòa giải viên lao động phải chuyển cho sở Nội vụ hoặc Phòng VHXH đang quản lý hòa giải viên lao động để phân loại xử lý;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu, Sở Nội vụ hoặc Phòng VHXH có trách nhiệm phân loại và có văn bản cử hòa giải viên lao động giải quyết theo quy định.

***Nhiệm vụ Quản lý hòa giải viên lao động (Điều 76)***

- Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Trình tự, thủ tục:

+ Thực hiện quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn cấp xã.

+ Lập và thực hiện kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động hằng năm theo phân cấp;

+ Cử hòa giải viên lao động thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo phân cấp quản lý; bảo đảm điều kiện làm việc cho hòa giải viên lao động; đánh giá hoạt động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hòa giải viên lao động, thực hiện chế độ bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng đối với hòa giải viên lao động; quản lý, lưu trữ hồ sơ các vụ việc giải quyết tranh chấp và các tài liệu liên quan khác;

+ Cử hòa giải viên lao động tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tổ chức;

+ Hằng năm, tổng hợp tình hình hòa giải lao động trên địa bàn báo cáo Sở Nội vụ.

***Nhiệm vụ, Trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong trình tự, thủ tục thực hiện ngừng đình công (Điều 77)***

- Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

- Trình tự, thủ tục:

+ Xem xét đề nghị Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định ngừng đình công, đồng thời gửi Giám đốc Sở Nội vụ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 111 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

+ Nhận thông báo quyết định ngừng đình công của Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 111 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

+ Báo cáo Chủ tịch UBND cấp tỉnh về kết quả thực hiện ngừng đình công theo quy định tại khoản 5 Điều 111 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

***Nhiệm vụ: Giải quyết quyền lợi của người lao động khi hoãn, ngừng đình công (Điều 79)***

- UBND cấp xã.

- Trình tự, thủ tục:

+ Phối hợp với Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở có quyền tổ chức và lãnh đạo đình công, người sử dụng lao động nơi bị hoãn, ngừng đình công và các cơ quan liên quan hỗ trợ các bên thương lượng, hòa giải để giải quyết quyền lợi của người lao động và các bất đồng khác liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

+ Nhận thông báo bằng văn bản khi tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở có quyền tổ chức và lãnh đạo đình công tiếp tục tổ chức đình công theo quy định tại khoản 2 Điều 112 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

**2.2. Thông tư số 09/2025/TT-BNV**

Thông tư quy định **17** nhiệm vụ phân định thẩm quyền[[8]](#footnote-8) trong các lĩnh vực cụ thể sau:

*(1) Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng*

***Nhiệm vụ, Thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã về khen thưởng cá nhân, tập thể thuộc cơ quan đảng, đoàn thể (Điều 4*** Thông tư số 01/2024/TT-BNV***):*** Cá nhân, tập thể chuyên trách công tác đảng, đoàn thể thuộc cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã khen thưởng hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

***Khen thưởng trong Hội đồng nhân dân cấp xã (Điều 5*** Thông tư số 01/2024/TT-BNV***):*** Việc khen thưởng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm được thực hiện theo nguyên tắc cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm xét, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.

*(2) Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ*

***Hồ sơ, thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút, nguồn kinh phí (Điều 7)***

- Hội Chữ thập đỏ cấp xã thực hiện trong 10 ngày, Phòng VHXH phối hợp.

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục:

+ Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày người bị tai nạn đã được cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút, Hội Chữ thập đỏ quản lý người bị tai nạn lập 01 bộ hồ sơ gửi Phòng VHXH cùng địa bàn để thẩm định.

+ Hồ sơ gồm: Công văn đề nghị thẩm định (bản chính); Biên bản xác nhận tình trạng của người bị tai nạn; Giấy ra viện, hóa đơn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và những chi phí không nằm trong danh mục; Văn bản, giấy tờ hợp lệ về thu nhập thực tế theo tiền lương hằng tháng của người bị tai nạn.

+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này, Phòng VHXH phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ quan có liên quan thẩm định và có văn bản trả lời Hội Chữ thập đỏ.

+ Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của Phòng VHXH, Hội Chữ thập đỏ xem xét, chi trả chi phí. Trường hợp không đồng ý, có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

*(3) Lĩnh vực Việc làm*

***Thẩm quyền của UBND cấp xã về xây dựng cơ sở dữ liệu đối với người lao động (Điều 9)***

- UBND cấp xã.

- Trình tự, thủ tục:

+ Lập kế hoạch và tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý; xử lý các vấn đề phát sinh;

+ Thiết lập cơ chế đối soát, cập nhật, chia sẻ dữ liệu người lao động thu thập với dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác là cơ sở để xác thực hoàn thiện và cung cấp sổ lao động điện tử của người lao động.

***Nhiệm vụ của UBND cấp xã về báo cáo thực hiện chính sách việc làm công (Điều 10)***

- UBND cấp xã (hằng năm).

- Trình tự, thủ tục:

UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện các dự án, hoạt động thực hiện chính sách việc làm công do UBND cấp xã là chủ đầu tư theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Thông tư này gửi UBND cấp tỉnh thông qua Sở Nội vụ trước ngày 05 tháng 12 hằng năm.

*(4) Lĩnh vực Người có công với cách mạng*

***Nhiệm vụ, Thủ tục thực hiện chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 (Điều 11)***

- UBND cấp xã.

- Trình tự, thủ tục:

+ Đối tượng được hưởng làm bản khai phải có sự chứng nhận của cơ quan nơi người đó công tác nếu còn đang làm việc hoặc chứng nhận của UBND cấp xã về nơi cư trú đối với đối tượng còn lại. Sau đó đối tượng nộp bản khai cá nhân cho các cơ quan tiếp nhận theo quy định đối với từng nhóm đối tượng như: Cán bộ, sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang; Cán bộ dân, chính, đảng.

+ Đối với cơ quan quản lý hồ sơ, lý lịch có trách nhiệm trích sao và xác nhận theo quy định dưới đây về thời gian chiến đấu, công tác ở chiến trường B, C, K của đối tượng ở một trong các hồ sơ, lý lịch: cán bộ, đảng viên, quân nhân hoặc hưu trí, mất sức.

Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ, xét duyệt và chi trả chế độ 01 lần:

+ Đối với đơn vị lực lượng vũ trang.

+ Đối với cơ quan dân, chính, đảng.

+ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương và các địa phương tiến hành tổ chức giám sát việc chi trả theo đúng đối tượng, mức hưởng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành. Bộ Tài chính chỉ cấp kinh phí đợt tiếp theo cho những đơn vị đã có báo cáo quyết toán kinh phí được cấp của một đợt trước đó.

+ Đối với những người hy sinh hoặc từ trần thì chế độ được cấp cho đại diện thân nhân chủ yếu (có ủy quyền của các thân nhân khác) của đối tượng gồm: bố đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi hợp pháp.

***Hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (Điều 12)***

Hồ sơ xét bao gồm:

+ Lý lịch cán bộ/đảng viên khai trước ngày 29 tháng 04 năm 1999;

+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi thanh niên xung phong trở về địa phương;

+ Bản khai có chứng thực của UBND cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi tham gia thanh niên xung phong (bản chính). UBND cấp xã có trách nhiệm xác nhận bản khai đối với đối tượng là người địa phương đi thanh niên xung phong nhưng hiện đang đăng ký thường trú ở địa phương khác.

Bản khai cá nhân, cụ thể:

+ Trường hợp thanh niên xung phong còn sống, lập đề nghị hưởng trợ cấp một lần theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Thông tư này;

+ Trường hợp thanh niên xung phong đã từ trần thì thân nhân thanh niên xung phong lập theo Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Thông tư này;

+ Trường hợp đề nghị hưởng trợ cấp hằng tháng thì lập theo Mẫu số 07 Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

+ Giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện hoặc Trung tâm y tế khu vực trở lên (bản chính).

***Thẩm quyền của UBND cấp xã, UBND cấp tỉnh và trình tự, thời hạn giải quyết chế độ trợ cấp cho thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (Điều 13)***

- UBND cấp xã thực hiện trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Trình tự, thủ tục:

+ Đối tượng thanh niên xung phong hoặc thân nhân của thanh niên xung phong (trường hợp thanh niên xung phong đã từ trần) nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 12 Thông tư này cho UBND cấp xã nơi đăng ký thường trú.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (theo từng đợt), UBND cấp xã có trách nhiệm: Tổ chức hội nghị và lập biên bản xác nhận hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp; Tổng hợp hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong báo cáo UBND cấp tỉnh thông qua Sở Nội vụ.

+ Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (theo từng đợt), UBND cấp tỉnh có trách nhiệm: Hoàn thành xét duyệt, thẩm định, tổng hợp, ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp; Hoàn thành việc tổng hợp danh sách đối tượng được hưởng trợ cấp một lần; Lưu giữ hồ sơ đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định.

***Thẩm quyền, trách nhiệm của UBND cấp xã về giải quyết trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg[[9]](#footnote-9) (Điều 14)***

- UBND cấp xã thực hiện trong 10 ngày kể từ ngày tổng hợp xong danh sách đề nghị người hưởng trợ cấp.

- Trình tự, thủ tục:

+ Hướng dẫn người hưởng trợ cấp hoặc thân nhân người hưởng trợ cấp lập hồ sơ theo quy định.

+ Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; chuyển trả hồ sơ không hợp lệ cho người nộp hồ sơ hoàn thiện.

+ Hằng tháng tiếp nhận hồ sơ hợp lệ của người hưởng trợ cấp hoặc thân nhân người hưởng trợ cấp có đăng ký thường trú tại địa phương; tổng hợp, lập danh sách đề nghị người hưởng trợ cấp theo Mẫu số 16 Phụ lục I kèm theo Thông tư này xong trước ngày 10 hằng tháng.

+ Công khai danh sách người hưởng trợ cấp trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tổng hợp xong danh sách đề nghị người hưởng trợ cấp; tiếp nhận ý kiến có liên quan đến người hưởng trợ cấp hoặc thân nhân người hưởng trợ cấp trong thời gian công khai danh sách; thông báo lại nội dung ý kiến phản ánh liên quan cho người hưởng trợ cấp hoặc thân nhân người hưởng trợ cấp; tổng hợp ý kiến báo cáo UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định.

+ Gửi danh sách kèm theo hồ sơ của người hưởng trợ cấp về UBND cấp tỉnh thông qua Sở Nội vụ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn công khai danh sách đề nghị người hưởng trợ cấp.

***Nhiệm vụ, Thủ tục xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân (Điều 15)***

- Cơ quan thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. UBND cấp xã phối hợp.

- Trình tự, thủ tục:

+ Người mắc bệnh hoặc thân nhân làm đơn đề nghị giải quyết chế độ kèm theo các giấy tờ sau gửi UBND cấp xã. Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 09/2025/TT-BNV.

+ UBND cấp xã trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận đơn có trách nhiệm xác minh, lập biên bản đề nghị xác nhận bệnh binh kèm giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này gửi Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Công an.

 + Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Công an trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ quy định tại khoản 2 Điều này, có trách nhiệm kiểm tra, cấp giấy xác nhận về thời gian phục vụ trong quân đội, công an (trong trường hợp không còn quyết định phục viên hoặc xuất ngũ); chuyển các giấy tờ đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bệnh tật theo quy định của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an.

+ Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận bệnh tật và giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền.

+ Cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an căn cứ biên bản kết luận của Hội đồng giám định y khoa để ra quyết định cấp giấy chứng nhận bệnh binh và trợ cấp, phụ cấp; chuyển Sở Nội vụ nơi bệnh binh cư trú để thực hiện chế độ ưu đãi.

**III. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực nội vụ mặc dù là tối đa, đủ rõ, khả thi để thực hiện nhưng số lượng rất lớn, trong bối cảnh các Bộ đều có văn bản PCPQPĐTQ (29 Nghị định) nên áp lực thực thi tại chính quyền cấp xã là rất lớn, đòi hỏi sự nghiên cứu văn bản quy phạm pháp luật thấu đáo, sự vận dụng linh hoạt từ thực tiễn giải quyết của chính quyền cấp xã và sự hỗ trợ kịp thời từ các Bộ hoạch định chính sách.

Trong đó, xin đề nghị tập trung:

- Cấp xã cần quy định, công bố và niêm yết công khai (tại trụ sở xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã) về trình tự, thủ tục thực hiện mỗi nhiệm vụbảo đảm giải quyết thủ tục hành chính sau phân cấp, phân quyền được thông suốt.

- Chú trọng từ thực tiễn giải quyết để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy tờ và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính nhất có thể (ví dụ lược bỏ các yêu cầu về bản giấy của sơ yếu lý lịch, lý lịch tư pháp, bản sao chứng thực).

- Tập trung nhân lực chuyên môn theo lĩnh vực để xử lý: bảo đảm thời gian giải quyết nhanh, gọn, "được việc" cho người dân, doanh nghiệp (chú trọng cải thiện giảm thời gian giải quyết các bước của mỗi thủ tục hành chính).

- Nếu có vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ PCPQPĐTQ, đề nghị trao đổi trực tiếp với đại diện các Vụ/Cục thuộc Bộ Nội vụ để kịp thời tư vấn giải đáp, hỗ trợ./.

1. - Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.

- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

- Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.

Đồng thời, Bộ Nội vụ đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, trong đó có nội dung liên quan đến Nghị định số 128/2025/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-1)
2. Và trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Việc làm, Luật Cán bộ, công chức. [↑](#footnote-ref-2)
3. Các Quyết định công bố thủ tục hành chính bao gồm: Quyết định số 626/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 628/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 636/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ lĩnh vực việc làm; an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 637/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Quyết định số 638/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Quyết định số 639/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 640/QĐ-BNV công bố thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hồ sơ đăng ký hợp đồng lao động bao gồm: Văn bản đăng ký theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định; bản sao hợp đồng lao động kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực. [↑](#footnote-ref-4)
5. *Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền từ Ủy ban nhân dân huyện lên Ủy ban nhân dân tỉnh là* ***08****; Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền chuyển từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là* ***09****; Chuyển nhiệm vụ từ công an huyện lên công an tỉnh là* ***01****; Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền từ cơ quan chuyên môn huyện lên cơ quan chuyên môn cấp tỉnh là* ***14****.* [↑](#footnote-ref-5)
6. *Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện về Ủy ban nhân dân cấp xã là* ***21****; Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền từ Ủy ban nhân dân cấp huyện về Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là* ***02****; Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền chuyển từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là* ***12****; Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền từ Công an huyện về Công an xã là* ***12****; Chuyển nhiệm vụ, thẩm quyền từ cơ quan chuyên môn cấp huyện xuống cơ quan của xã là* ***12****; Chuyển nhiệm vụ sang cấp khu vực là* ***01****;* ***69*** *nội dung, nhiệm vụ liên quan đến cấp huyện nhưng không phát sinh tác động khi không tổ chức cấp huyện).* [↑](#footnote-ref-6)
7. Ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. [↑](#footnote-ref-7)
8. 09 nhiệm vụ từ cấp huyện về cấp xã (UBND cấp xã: 03; Chủ tịch UBND cấp xã: 02; Công an, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã: 04); 08 nhiệm vụ từ cấp huyện lên cấp tỉnh (Sở Nội vụ: 04; Công an, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh: 03; Chủ tịch UBND cấp tỉnh: 01). [↑](#footnote-ref-8)
9. *Ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia* [↑](#footnote-ref-9)